

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2026/HS-PT
Ngày 13 tháng 4 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Tâm.

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Ngọc Linh và bà Phan Thị Minh Tâm;

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thành Thái, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2026/TLPT-HS ngày 10 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2026/QĐXXPT-HS ngày 01 tháng 4 năm 2026, đối với bị cáo: Trần Quốc H, sinh năm 1989, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2025/HS-ST ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 14 - An Giang.

Bị cáo kháng cáo: **Trần Quốc H**, sinh ngày 01/8/1989, tại tỉnh An Giang; CCCD: 089089020033; nơi cư trú: Khóm P, phường T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Phong T và bà Võ Thị P; vợ Nguyễn Thị Mỹ T1, có 02 con (con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2021); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có: Bị hại Nguyễn Chí L, sinh năm 1992; địa chỉ: khóm P, phường T, tỉnh An Giang; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thái N, sinh năm 1992; địa chỉ thường trú: Ấp T, xã T, tỉnh An Giang. Do không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22/7/2025, sau khi uống rượu Trần Quốc H nhớ lại việc mâu thuẫn với anh Nguyễn Chí L, nên H điều khiển xe mô tô biển số 67L-0533 chở Trần Thái N đến nhà anh L để hỏi chuyện.

Khi đến nhà anh L thuộc xóm P, phường T, tỉnh An Giang, H thấy anh L đang ngồi trên giường cùng với các anh Nguyễn Văn T2, Lê Văn T3, Nguyễn Văn M và Trần Quốc P1 uống nước trà. Lúc này, H dựng xe phía trước và đi vào nhà anh L, còn N ngồi trên xe 67L-0533, H đi vào nhà thấy ở đầu giường có 01 cây dao tự chế (loại dao mề) nên lấy cây dao đi lại đứng đối diện với anh L, H cầm dao chém 01 cái từ trên xuống, anh L né tránh nghiêng về bên phải, nên trúng vào cổ và bả vai bên trái của anh L gây thương tích, được mọi người can ngăn. H cầm cây dao đi ra xe kêu N chở về nhà. Khi đến khu vực xóm P, phường T, tỉnh An Giang, H ném bỏ cây dao, còn anh L được người nhà đưa đến Trung tâm tế Tĩnh Biên điều trị thương tích.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 385LX/25/KLTTCT-TTPY, ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Trung tâm y tỉnh A, kết luận đối với Nguyễn Chí L, sinh năm 1992:

Các kết quả chính:

- Sẹo cổ trái, kích thước (0.6 x 0.1) cm, sẹo lồi, hồng, bờ sắc. Tỷ lệ là 02%;
- Sẹo mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái, nằm xiên, kích thước (07 x 0.2cm, sẹo lõm, hồng bờ sắc. Tỷ lệ là 02%;

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên là **04%**.

Vật chứng thu giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh A thu giữ 01 xe mô tô biển số 67L7-0533, nhãn hiệu GUIDA, màu xanh, số máy 036201, số khung 036201, dung tích 108.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2026/HS-ST ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 14- An Giang đã căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Quốc H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/02/2026, bị cáo Trần Quốc H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo;

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo do bị cáo là lao động chính, hoàn cảnh gia đình khó khăn do đang nuôi mẹ bị bệnh và 02 con nhỏ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu quan điểm:

+ Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: bị cáo kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn luật định, về hình thức và nội dung kháng cáo phù hợp quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quốc

H, giữ nguyên bản án sơ thẩm; xử phạt bị cáo H: 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: bị cáo kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn luật định, về hình thức và nội dung kháng cáo phù hợp quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Lời khai của bị cáo Trần Quốc H tại phiên tòa phúc thẩm thừa nhận vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22/7/2025, tại khóm P, phường T, tỉnh An Giang, bị cáo đã thực hiện hành vi dùng dao tự chế chém gây thương tích cho anh Nguyễn Chí L ở vùng cổ và bả vai trái như nội dung vụ án.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thẩm tra như Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định. Từ đó, có đủ căn cứ xác định, sau khi uống rượu, do nhớ lại mâu thuẫn trước đây, bị cáo H đã sử dụng dao là hung khí nguy hiểm chém gây thương tích cho anh L với tỷ lệ tổn thương cơ thể 4%, hành vi của bị cáo mang tính chất côn đồ nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo theo tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường khắc phục một phần thiệt hại cho bị hại. Tại phiên tòa, bị cáo trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính nuôi con và mẹ bị bệnh nhưng không cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh. Mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo 06 tháng tù là đầu khung hình phạt, tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, cấp phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo, mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng nhưng do bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm, do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quốc H; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2026/HS-ST ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 14 - An Giang.

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”;

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Quốc H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Quốc H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2025/HS-ST ngày 27/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 14 - An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa Phúc thẩm TANDTC tại TPHCM;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Thi hành án dân sự tỉnh An Giang;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh An Giang;
- Tòa án nhân dân KV 14- An Giang;
- VKSND KV 14- An Giang;
- Phòng CSHTTP-THAHS Công an tỉnh AG;
- Bị cáo;
- Phòng GDKT, TTr và THA;
- Tòa Hình sự; Văn phòng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Tâm